

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định chủ trương đầu tư
Dự án: Xây dựng hệ thống thu gom nước thải khu vực Tây Nam
Khu kinh tế Nhơn Hội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hệ thống thu gom nước thải khu vực Tây Nam Khu kinh tế Nhơn Hội;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tại Văn bản số 37/TTr-BQL ngày 22/6/2017 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 268/BC-SKHĐT ngày 20/6/2017 và Văn bản số 269/BC-SKHĐT ngày 20/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng hệ thống thu gom nước thải khu vực Tây Nam Khu kinh tế Nhơn Hội, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư: Bổ sung hạng mục lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động cho Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Nhơn Hội, cụ thể như sau:

- Lắp đặt thiết bị quan trắc tự động (Hãng S:CAN của Áo);
- Xây dựng mương đo lưu lượng, kích thước (5m x 1m x 1.5m);
- Lắp đặt van khóa xả nước thải và ống dẫn từ hồ hoàn thiện ra đầm Thị Nại;
- Lắp khung nhôm vách kính bảo vệ thiết bị quan trắc tự động.

2. Tổng mức đầu tư dự án dự kiến sau khi điều chỉnh, bổ sung: 8.081.569.000 đồng (Tám tỷ, không trăm tám mươi một triệu, năm trăm sáu mươi chín ngàn đồng)



Đơn vị tính: đồng

Stt	Cơ cấu nội dung chi phí	Phê duyệt tại Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phê duyệt tại Quyết định số 2091/QĐ-BQL ngày 20/10/2016 của Trưởng ban BQL KKT	Kinh phí hạng mục bổ sung: Lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động	Tổng mức đầu tư dự án sau khi điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	4.104.000.000	4.896.426.000	200.000.000	5.096.426.000
2	Chi phí thiết bị	800.000.000	663.444.000	965.000.000	1.628.444.000
3	Chi phí quản lý dự án	88.000.000	107.407.000		107.407.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	323.000.000	298.886.000		298.886.000
5	Chi phí khác	200.000.000	404.617.000		404.617.000
6	Chi phí dự phòng	1.485.000.000	545.789.000		545.789.000
	Tổng cộng	7.000.000.000	6.916.569.000	1.165.000.000	8.081.569.000

3. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý.

4. Về cân đối vốn: Năm 2016, vốn Ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý đã bố trí cho dự án 2.500 triệu đồng theo Quyết định số 2839/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của UBND tỉnh. Phần vốn hỗ trợ còn lại, tiếp tục được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2016 - 2020 của tỉnh.

5. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- CVP, PVP CN;
- Lưu: VT, K6. *luc*



Phan Cao Thắng